

Bản án số: **08/2024/DS-ST**

Ngày: 17/4/2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Mai Tấn Đầu**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Duy Khương**

2. Ông **Nguyễn Thành Thái**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:*
Ông **Nguyễn Thế Nam** - Chức vụ: *Kiểm sát viên*

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 233/2023/TLST-DS, ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.**

Địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh L** – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Châu Thành (có mặt)

Địa chỉ: Số 962 Khu phố ML, thị trấn MML, huyện CT, tỉnh KG.

* Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp HT, xã MH, huyện CT, tỉnh KG

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp HT, xã MH, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh L trình bày:

Ngày 24/7/2018 hộ bà Nguyễn Thị M có vay vốn tại phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Châu Thành cụ thể như sau:

- Vay theo khế số 6600000713369252. Chương trình hộ mới thoát nghèo với số tiền vay 50.000.000 đồng

- Lãi suất tiền vay là 0,6875%/tháng

- Ngày vay 24/7/2018, ngày đến hạn 06/6/2023

- Phương thức vay: thông qua sổ tiết kiệm và vay vốn

Thỏa thuận giữa phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Châu Thành với hộ vay: Hộ vay phải trả hàng tháng và gửi tiết kiệm qua tổ TK&VV đến ngày 06/6/2023 phải trả nợ gốc.

Đến ngày trả nợ cuối cùng ngày 06/6/2023 hộ gia đình bà Nguyễn Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Sau nhiều lần được ban lãnh đạo ấp, Hội đoàn thể nhận ủy thác vận động, làm việc nhưng gia đình bà Nguyễn Thị M không có ý thức trả nợ nên phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Châu Thành đã khởi kiện hộ gia đình bà Nguyễn Thị M để thu hồi nợ.

Tính đến ngày 17/4/2024 bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T còn nợ phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Châu Thành số tiền 66.611.909 đồng. Trong đó tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 6.187.500 đồng; tiền lãi quá hạn là 10.424.409 đồng.

Tại phiên toà hôm nay ông Nguyễn Thanh L yêu cầu: Yêu cầu bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 66.611.909 đồng. Trong đó tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 6.187.500 đồng; tiền lãi quá hạn là 10.424.409 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính kể từ ngày 18/4/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Ngoài ra, ông không yêu cầu gì thêm.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành nêu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tham gia tố tụng trong vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm nghị án tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch huyện Châu Thành về việc buộc bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Châu Thành số tiền 66.611.909 đồng. Trong đó tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 6.187.500 đồng; tiền lãi quá hạn là 10.424.409 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính kể từ ngày 18/4/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] - Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-phòng giao dịch huyện Châu Thành thực hiện quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

[2] - Về sự có mặt của đương sự: Bị đơn bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản theo đúng quy định nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T

[3] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-phòng giao dịch huyện Châu Thành yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T phải trả cho ngân hàng số tiền số 66.611.909 đồng. Trong đó tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 6.187.500 đồng; tiền lãi quá hạn là 10.424.409 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính kể từ ngày

18/4/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản*”.

[4] - Về nội dung vụ án: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam-phòng giao dịch huyện Châu Thành yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T phải trả cho ngân hàng số tiền 66.611.909 đồng. Trong đó tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 6.187.500 đồng; tiền lãi quá hạn là 10.424.409 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính kể từ ngày 18/4/2024 cho đến khi thanh toán dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng; Bị đơn bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T trong suốt quá trình giải quyết vụ án thì đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản theo đúng quy định nhưng bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

[4.1] - Hội đồng xét xử xét thấy: Theo khế ước 6600000713369252 ngày 24/7/2018, chương trình cho vay theo chương trình thoát nghèo với hộ gia đình bà Nguyễn Thị M với số tiền 50.000.000 đồng; Lãi suất tiền vay là 0,6875%/tháng; Ngày vay 24/7/2018, ngày đến hạn 06/6/2023; Phương thức vay: Thông qua sổ tiết kiệm và vay vốn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và phù hợp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 về hợp đồng vay tài sản. Quá trình thực hiện hợp đồng thì Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch huyện Châu Thành đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình đã giải ngân số tiền vay và bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn T và bà M, ông T đã nhận được tài sản nhưng kể từ ngày 06/06/2023 cho đến nay thì phía bà M và ông T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi cho ngân hàng. Như vậy, bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Việc bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn T đã nhận đầy đủ số tiền vay thì phải có nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 463 và 465 Bộ luật dân sự.

[4.2] - Hợp đồng vay giữa các bên ký kết có quy định về lãi suất, vì theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 quy định “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”.

Do vậy việc thỏa thuận giữa Ngân hàng và bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn T về mức lãi suất là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày xét xử 17/4/2024 thì bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn T còn nợ Ngân hàng số tiền đã vay là: 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 6.187.500 đồng; tiền lãi quá hạn là 10.424.409 đồng. Tổng cộng là 66.611.909 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính kể từ ngày 18/4/2024 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng. Do việc bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đã làm thiệt hại đến quyền lợi của Ngân hàng, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền cả gốc và lãi là: 66.611.909 đồng là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật.

[4.3] - Từ những căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch huyện Châu Thành đối với bị đơn bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch huyện Châu Thành số tiền là 66.611.909 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 18/4/2024 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

[5] - Xét quan điểm của đại viện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận nên ghi nhận để xem xét.

[6] - Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị đơn bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.665.298 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 463; Điều 465; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch huyện Châu Thành về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đối với bị đơn bà Nguyễn Thị M.

2. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị M và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - phòng giao dịch huyện Châu Thành số tiền 66.611.909 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 18/4/2024 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 1.665.298 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do

chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Đầu